Chủ đề: Dịch vụ cho thuê thiết bị điện tử

CHO THUÊ THIẾT BỊ CNTT

* Khi khách hàng cần:
* Chuyển đổi hình thức đầu tư thiết bị CNTT sang hình thức thuê sử dụng dài hạn để giảm chi phí đầu tư ban đầu, chuyển chi phí đầu tư tài sản cố định thành chi phí vận hành.
* Có nhu cầu sử dụng thiết bị CNTT trong khoảng thời gian ngắn hạn như hội thảo, đào tạo.
* Nhu cầu thiết lập văn phòng đại diện, chi nhánh, trong một khoảng thời gian xác định.
* Có dự án cần triển khai gấp nhưng thời gian nhập thiết bị không kịp đáp ứng.

Câu 7: Một số giải pháp cho ý tưởng

* Tích hợp các thiệt bị điện tử lại với nhau, tạo thành một hệ thống cho thuê với quy mô lớn. Đa phần sẽ phục vụ nhu cầu cho doanh nghiệp, trường học, bệnh viện, …
* Nhóm giải pháp quản lý rủi ro tín dụng: CNTT đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong quản trị rủi ro. Chẳng hạn, việc quản lý các giao dịch, hạch toán/kế toán bằng phần mềm sẽ giúp giảm thiểu rủi ro so với cách quản lý thủ công (dễ sai sót, khó theo dõi, khó phát hiện sự cố/gian lận…)
* Nhóm giải pháp tự động hóa quy trình: Bằng cách tự động hóa quá trình quản lý công việc qua một phần mềm chung, doanh nghiệp sẽ có một trình tự hợp lý trong cách sắp xếp công việc, biết ưu tiên công việc nào trước sau.

*5 lý do doanh nghiệp cần tự động hóa quy trình quản lý:*

* *Nâng tính trách nhiệm trong công việc*
* *Lưu trữ quá trình tương tác thực hiện công việc*
* *Giảm thiểu chí phí và nâng cao hiệu suất*
* *Giảm thiểu rủi ro*
* *Giúp làm việc mọi lúc, mọi nơi*
* Nhóm giải pháp phân tích dữ liệu phục vụ kinh doanh: Hiểu được vai trò quan trọng của dữ liệu trong kinh doanh và biết được một điểm dừng hợp lý trong thu thập dữ liệu là điều vô cùng cần thiết. Tuy nhiên, nếu chỉ biết thu thập dữ liệu và đưa ra nhận xét thông thường thì đó mới thật sự là bỏ phí kho vàng Big Data. Dữ liệu tiết lộ nhiều bí mật hơn là doanh nghiệp nghĩ. Và để cho những ý nghĩa tiềm ẩn ấy nhanh chóng lộ diện, không gì có thể thay thế việc ứng dụng giải pháp CNTT.
* Giải pháp hạ tầng mạng do công ty cung cấp là một hệ thống giải pháp khá rộng bao gồm nhiều giải pháp khác nhau: giải pháp mạng LAN, giải pháp mạng WAN, giải pháp mạng không dây, giải pháp mạng và truyền thông hợp nhất, giải pháp mạng và bảo mật, … mang tính đặc thù của ngành (cơ quan, sản xuất, ngân hàng, tàichính, …) và phù hợp với quy mô của doanh nghiệp, từ quy mô nhỏ và vừa đến qui mô lớn trên phạm vi toàn quốc.
* Giải pháp bảo mật và an ninh an toàn thông tin: Cung cấp các giải pháp – dịch vụ tổng thể về an ninh an toàn thông tin cho hệ thống của tổ chức, doanh nghiệp, từ giải pháp bảo mật hệ thống, bảo mật trong môi trường ảo hóa, bảo vệ và chống thất thoát dữ liệu …cho đến các dịch vụ tư vấn, thiết kế và giám sát an ninh an toàn thông tin số, ứng cứu và khắc phục sự cố tấn công…

Câu 8: Phân tích một số tác nghiệp chính cần được quản trị

* Quản trị dự báo, phân tích nhu cầu thị trường: Với mục đích là tạo 1 web TMĐT cho thuê thiết bị điện tử 🡪 Chọn các loại sản phẩm phù hợp với nhu cầu khách hàng 🡪 Xác định độ dài thời gian cho thuê 🡪 Chọn mô hình dự báo 🡪 Tiến hành dự báo 🡪 Kiểm soát và áp dụng dự báo.
* Định vị doanh nghiệp trong hệ thống thương mại điện tử
* Định vị là thiết kế sản phẩm và hình ảnh của doanh nghiệp nhằm chiếm được một vị trí đặc biệt và có giá trị trong tâm trí khách hàng mục tiêu. Q
* Các phương diện:

1. Lựa chọn ngành hàng hợp lí: cho thuê thiết bị điện tử
2. Giá: tùy theo loại dịch vụ mà định giá
3. Chất lượng dịch vụ: đảm bào chất lượng tốt nhất
4. Tính thuận tiện: Thay vì mua thì quá tốn kém, thuê sẽ tiện lợi hơn rất nhiều.
5. Trải nghiệm của khách hàng: Đánh giá sự hài lòng sau khi sử dụng dịch vụốc d

ân

* Quản trị sản phẩm trong hệ thống thương mại điện tử
* Lựa chọn danh mục sản phẩm phù hợp
* Xây dựng thương hiệu trong tác nghiệp thương mại điện tử
* Các dịch vụ hỗ trợ trong tác nghiệp thương mại điện tử
* Phát triển dịch vụ cho thuê thiết bị điện tử lên tầm cao mới
* Quản trị thương hiệu

Thương hiệu còn là sự ấn tượng mà các công ty đã để lại trong lòng khách hàng qua các hoạt động tương tác, kể cả trực tiếp lẫn gián tiếp. Đó là định vị khác biệt của thương hiệu, không thể nhầm lẫn của một doanh nghiệp, điều đầu tiên mà khách hàng nghĩ đến ngay khi nghe thấy tên doanh nghiệp đó

* Quản trị chất lượng

Bao gồm:

+ Lập chính sách chất lượng vì mục tiêu chất lượng

+ Hoạch định chất lượng

+ Kiểm soát chất lượng

+ Đảm bảo chất lượng

+ Cải tiến chất lượng

* Tạo uy tín, danh tiếng, cơ sở cho sự tồn tại và phát triển lâu dài của doanh nghiệp.
* Tăng chất lượng sản phẩm tương đương với tăng năng suất lao động xã hội.
* Quản trị chất lượng là biện pháp hữu hiệu kết hợp các lợi ích của doanh nghiệp, người tiêu dùng, xã hội và người lao động.

tiến chất lượng

* Quản trị chuỗi cung ứng

Quản trị chuỗi cung ứng trong TMĐT cho phép các doanh nghiệp có cơ hội để đạt được:

•Tăng lợi nhuận và giảm chi phí

•Tăng sự hài lòng của khách hàng

•Giảm thiểu chi phí kho bãi thông qua chuỗi cung ứng

* Quản trị quan hệ khách hàng
* Quản trị quan hệ khách hàng điện tử (e-CRM) là việc áp dụng các công nghệ dựa trên Internet như email, trang web, diễn đàn và các kênh khác để đạt được mục tiêu quản trị khách hàng (CRM). Đây là một qui trình CRM có cấu trúc và phối hợp tốt, tự độnghóa các qui trình trong marketing, bán hàng và dịch vụ khách hàng.
* Qui trình quản trị quan hệ khách hàng trong tác nghiệp TMDT

+ Chuyển đổi khách hàng tiềm năng (chiến dịch tiếp thị và quản lý khách hàng tiềm năng)

+ Tự động hóa dịch vụ

+ Quản lí khách hàng và liên hệ (quản lý cơ hội bán hàng vad quản lý sản phẩm và dịch vụ)

+ Chăm sóc khách hàng (Quản lý khiểu nại và kho kiến thức kinh doanh)

* Quản trị nhân lực

Doanh nghiệp tiến hành kinh doanh dựa vào các công cụ và phương tiện hiện đại cần sử dụng lực lượng nhân lực chất lượng cao để có thể khai thác và sử dụng có hiệu quả nhất các công cụ đó. Nhóm nhân lực này cần được đánh giá, phân loại để bố trí công việc phù hợp. Mặt khác, các chương trình đào tạo cũng cần liên tục được thực hiện để bảo đảm nhân lực của doanh nghiệp có thể đáp ứng được những thay đổi ngàycàng phức tạp của thương mại điện tử.